

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**CHÍNH PHỦ****CHÍNH PHỦ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 196/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 21 tháng 11 năm 2013

NGHỊ ĐỊNH**Quy định thành lập và hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm***Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;**Căn cứ Bộ luật lao động ngày 18 tháng 6 năm 2012;**Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,**Chính phủ ban hành Nghị định quy định thành lập và hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm.***Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị định này quy định thành lập và hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Trung tâm dịch vụ việc làm do cơ quan quản lý nhà nước quyết định thành lập, gồm:

a) Trung tâm dịch vụ việc làm do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập;

b) Trung tâm dịch vụ việc làm do Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ quyết định thành lập.

2. Trung tâm dịch vụ việc làm do người đứng đầu tổ chức chính trị - xã hội cấp Trung ương quyết định thành lập được áp dụng theo quy định tại Nghị định này.

3. Tổ chức, cá nhân liên quan đến thành lập và hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm.

Điều 3. Điều kiện thành lập

1. Có mục tiêu, chức năng, nhiệm vụ cụ thể.

2. Phù hợp với quy hoạch mạng lưới Trung tâm dịch vụ việc làm do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Có trụ sở làm việc hoặc đề án quy hoạch cấp đất xây dựng trụ sở đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trường hợp xây dựng trụ sở mới).

4. Có trang thiết bị, phương tiện làm việc để thực hiện các hoạt động dịch vụ việc làm theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị, phương tiện làm việc của cơ quan và công chức, viên chức và người lao động.

5. Có ít nhất 15 cán bộ có trình độ cao đẳng trở lên.

6. Kinh phí hoạt động thường xuyên do cơ quan có thẩm quyền thành lập bảo đảm theo quy định của pháp luật.

7. Đối với Trung tâm dịch vụ việc làm quy định tại Điểm b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 2 Nghị định này khi thành lập phải có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Trung tâm đặt trụ sở chính.

Điều 4. Trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể

Trình tự, thủ tục thành lập, tổ chức lại, giải thể Trung tâm dịch vụ việc làm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và Điều 3 Nghị định này.

Điều 5. Nhiệm vụ của Trung tâm dịch vụ việc làm

1. Hoạt động tư vấn, bao gồm:

a) Tư vấn học nghề cho người lao động về lựa chọn nghề, trình độ đào tạo, nơi học phù hợp với khả năng và nguyện vọng;

b) Tư vấn việc làm cho người lao động về lựa chọn công việc phù hợp với khả năng và nguyện vọng; về kỹ năng thi tuyển; về tự tạo việc làm, tìm việc làm trong nước và ngoài nước;

c) Tư vấn cho người sử dụng lao động về tuyển dụng lao động; về quản trị và phát triển nguồn nhân lực; về sử dụng lao động và phát triển việc làm;

d) Tư vấn về chính sách, pháp luật lao động cho người lao động, người sử dụng lao động.

2. Giới thiệu việc làm cho người lao động, cung ứng và tuyển lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động, bao gồm:

a) Giới thiệu người lao động cần tìm việc làm với người sử dụng lao động cần tuyển lao động;

b) Cung ứng lao động theo yêu cầu của người sử dụng lao động;

c) Tuyển lao động thông qua thi tuyển để lựa chọn những người đủ điều kiện, đáp ứng yêu cầu của người sử dụng lao động;

d) Giới thiệu, cung ứng lao động cho đơn vị, doanh nghiệp được cấp phép đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

3. Thu thập, phân tích, dự báo và cung ứng thông tin thị trường lao động.
4. Tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực tìm kiếm việc làm và đào tạo kỹ năng, dạy nghề khác theo quy định của pháp luật.
5. Hỗ trợ người lao động trong trường hợp chuyển từ nghề này sang nghề khác, di chuyển từ địa phương này sang địa phương khác, di chuyển ra nước ngoài làm việc và các hỗ trợ khác theo quy định của pháp luật.
6. Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về lao động, việc làm.
7. Thực hiện các chương trình, dự án về việc làm.
8. Thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật.
9. Thực hiện các dịch vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tên gọi, cơ cấu tổ chức của Trung tâm dịch vụ việc làm

1. Tên của Trung tâm dịch vụ việc làm bao gồm: “Trung tâm dịch vụ việc làm” kèm theo tên địa phương hoặc tên cơ quan quản lý Trung tâm.

2. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm dịch vụ việc làm:

a) Lãnh đạo của Trung tâm dịch vụ việc làm gồm: Giám đốc và một số Phó Giám đốc;

b) Bộ máy giúp việc của Giám đốc gồm các phòng chuyên môn, phòng phục vụ. Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm hoạt động cụ thể, người có thẩm quyền quyết định thành lập Trung tâm quyết định số lượng và tên gọi các phòng chuyên môn, phòng phục vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 7. Quyền hạn của Trung tâm dịch vụ việc làm

1. Ký kết hợp đồng để thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều 5 Nghị định này.
2. Khai thác thông tin về lao động, việc làm và dạy nghề.
3. Phát hành ấn phẩm và đăng tải bản tin về thông tin thị trường lao động theo quy định của pháp luật.
4. Yêu cầu người sử dụng lao động cung cấp thông tin về tình trạng việc làm của người lao động do Trung tâm giới thiệu hoặc cung ứng lao động.
5. Thu phí theo quy định của pháp luật về phí.
6. Tự chủ về tài chính theo quy định của pháp luật.
7. Tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức và người lao động theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của Trung tâm dịch vụ việc làm

1. Thực hiện đúng quy định của pháp luật về tổ chức và hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm.